

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **431** /UBND-NV

Bỉm Sơn, ngày **20** tháng 3 năm 2017

V/v báo cáo tổng kết triển khai thực
hiện Nghị định số 92 /NĐ-CP;
Nghị định số 112 /NĐ-CP
và Nghị định số 29 /NĐ-CP

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 310/SNV-XDCQ ngày 13/3/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo tổng kết triển khai thực hiện Nghị định số 92/NĐ-CP ngày 22/10/2009, Nghị định số 112/NĐ-CP ngày 05/12/2011 và Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ. Chủ tịch UBND Thị xã đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường thực hiện rà soát tổng hợp báo cáo các nội dung sau:

1. Báo cáo tổng kết quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 92/NĐ-CP ngày 22/10/2009, Nghị định số 112/NĐ-CP ngày 05/12/2011 và Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ và những đề xuất kiến nghị của đơn vị xã phường theo các nội dung tại Đề cương của Bộ Nội vụ (kèm theo công văn số 1206/BNV-CQĐP ngày 06/3/2017);

2. Thống kê số lượng chất lượng cán bộ công chức xã phường và những người hoạt động không chuyên trách ở xã phường; ở thôn, khu phố tính đến ngày 28/2/2016 (theo các biểu số: 01,02,03);

Thời gian báo cáo về UBND Thị xã gửi qua phòng Nội vụ (kèm qua thư điện tử địa chỉ *Thanhlv.bimson*) chậm nhất đến ngày 27 tháng 3 năm 2017.

Đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường quan tâm chỉ đạo thực hiện. / *mul*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NV.



Mai Đình Lâm

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2017

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh	Số lượng	Trong đó			Trình độ đào tạo																												CB, CC luân chuyển từ cấp
					Cán bộ cấp xã	Công chức cấp xã	Dân tộc thiểu số	Chuyên môn nghiệp vụ						Học văn PT			Chính trị					Tin học			Ngoại ngữ				QLNN							
								Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp và chưa qua đào tạo	THPT	THCS	Tiểu học	Cao cấp	Cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp	Chưa qua đào tạo	Trung cấp trở lên	Chứng chỉ	Chưa qua đào tạo	Tiếng anh		Ngoại ngữ khác		Chứng chỉ tiếng dân tộc	Qua đào tạo			Chưa qua đào tạo			
																									ĐH trở lên	Chứng chỉ (A, B, C)	Đh trở lên	Chứng chỉ (A, B, C)		CVC và TD	CV và TD	TC				
1		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	
1			BT Đảng uỷ																																	
2			PBT Đảng uỷ																																	
3			PCT HĐND	1	1					1				1						1				1		1						1				
4			CT UBND																																	
5			PCT UBND																																	
6			CT UBMTTQ																																	
7			BT Đoàn TN																																	
8			CT Hội LHPN																																	
9			CT Hội ND																																	
10			CT Hội CCB																																	
11			CC CHTQS																																	
12			CC VP-TK																																	
13			CC VP-TK																																	
14			CC ĐC-XD																																	
15			CC ĐC-XD																																	
16			CC TC-KH																																	
17			CC TC-KH																																	
18			CC TP-HT																																	
19			CC TP-HT																																	
20			CC VH-XH																																	
21			CC VH-XH																																	
Tổng																																				

Ghi chú: Đánh số 1 vào ô thông tin tương thích (ví dụ phân tổ độ)

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày tháng 3 năm 2017

CHỦ TỊCH

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ XÃ NĂM 2017

TT	Chức danh	Số lượng	Trong đó			Trình độ đào tạo															Hệ số phụ cấp hàng tháng (tính theo mức lương cơ sở)			
			Người HDKCT ở thôn, tổ dân phố (quy định tại các ND và QĐ của CP, TTg CP)	Người HDKCT ở thôn, tổ dân phố (được quy định tại các quy định khác)	Dân tộc thiểu số	Chuyên môn nghiệp vụ					Học vấn phổ thông			Chính trị				Tin học			Người HDKCT ở thôn, tổ dân phố (quy định tại các ND và QĐ của CP, TTg CP)		Người HDKCT ở thôn, tổ dân phố (được quy định tại các quy định khác)	
						Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp và chưa qua đào tạo	THPT	THCS	Tiểu học	Cao cấp	Cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp và chưa qua đào tạo	Trung cấp trở lên	Chứng chỉ	Chưa qua đào tạo	Cao nhất	Thấp nhất	Cao nhất	Thấp nhất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
1	Bí thư chi bộ																							
2	Trưởng thôn, tổ dân phố																							
3	Công an viên hoặc Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố																							
4	Thôn đội trưởng kiêm Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT thôn, tổ dân phố																							
5	Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT thôn, tổ dân phố...																							
6	Nhân viên y tế thôn																							
	Tổng																							

Ghi chú: Đánh số 1 vào ô thông tin tương thích (ví dụ phân tô đồ)

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày tháng 3 năm 2017

CHỦ TỊCH